

Số: 656/KH-SGDĐT

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023 - 2024

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (GDNN - GDTX); Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (sau đây gọi tắt là Quy chế tuyển sinh); Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động trường THPT chuyên; Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 02/2021/VBHN-BGDĐT ngày 04/5/2021 ban hành Quy chế thi tốt nghiệp THPT (sau đây gọi tắt là Quy chế thi); Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023;

Căn cứ các văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố: Chỉ thị 17/CT-UBND ngày 07/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023 của thành phố Hà Nội; Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 455/UBND-KGVX ngày 22/02/2023 về việc công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024;

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan. Đảm bảo 100% học sinh đã tốt nghiệp THCS có nguyện vọng tiếp tục đi học đều được tuyển vào các trường THPT, các trung tâm GDNN-GDTX và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tuyển học sinh tốt nghiệp THCS.

2. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể, cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng.

B. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH GDTX

I. SỐ LƯỢNG DỰ KIẾN

1. Tốt nghiệp THCS năm học 2022 - 2023

Dự kiến toàn Thành phố có 129.210 học sinh dự xét công nhận tốt nghiệp THCS.

2. Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023 - 2024

Thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, số lượng học sinh và tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023 - 2024 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố dự kiến như sau:

- Tuyển vào trường THPT: khoảng 102.000 học sinh (*tăng khoảng 1.000 học sinh so với năm học 2022 - 2023*). Trong đó:

+ Tuyển vào các trường THPT công lập: khoảng 72.000 học sinh (*tăng 1.000 học sinh so với năm học 2022 - 2023*), chiếm tỷ lệ 55,7%.

+ Tuyển vào các trường THPT công lập tự chủ và tư thục: khoảng 30.000 học sinh, chiếm tỷ lệ 23,2%.

- Tuyển vào trung tâm GDNN - GDTX: khoảng 10.000 học viên, chiếm tỷ lệ 7,7%.

- Tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (*trung tâm GDNN - GDTX liên kết với các trường trung cấp và cao đẳng dạy văn hóa chương trình GDTX cấp THPT*): khoảng 17.210 học viên, chiếm tỷ lệ 13,4%.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CÔNG LẬP KHÔNG CHUYÊN

1. Đối tượng tuyển sinh

Đối tượng tuyển sinh là học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX cấp THCS có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Điều kiện dự tuyển: học sinh (*hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh*) có nơi thường trú tại Hà Nội.

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức một kỳ thi chung vào lớp 10 cho tất cả các trường THPT công lập.

a) Bài thi

- Tổ chức thi 03 bài thi độc lập, gồm: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ.
- Với bài thi Ngoại ngữ, thí sinh đăng ký một trong các thứ tiếng: Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn (*thí sinh được đăng ký thi thứ tiếng ngoại ngữ khác với thứ tiếng ngoại ngữ đang học tại trường THCS*).

b) Hình thức thi

- Bài thi môn Toán và Ngữ văn thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút/bài thi.
- Bài thi môn Ngoại ngữ thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan, thời gian làm bài là 60 phút; có nhiều mã đề thi trong một phòng thi đảm bảo nguyên tắc: 02 thí sinh liền kề không trùng mã đề; thí sinh làm bài thi trên Phiếu trả lời trắc nghiệm; kết quả bài thi của thí sinh trên Phiếu trả lời trắc nghiệm được chấm bằng phần mềm máy tính.

c) Đề thi

- Đề thi gồm các câu hỏi theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng thuộc chương trình THCS hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9 THCS. Đề thi môn Toán và Ngữ văn đảm bảo 4 cấp độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cấp độ cao; đề thi môn Ngoại ngữ chủ yếu ở cấp độ nhận biết, thông hiểu và một số câu ở cấp độ vận dụng.
- Mức độ yêu cầu về kiến thức và kỹ năng của đề thi được tinh giảm phù hợp với thời gian, đảm bảo theo đúng hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học tại các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

d) Nguyên tắc tuyển sinh

$$\text{Điểm xét tuyển (ĐXT)} = (\text{Điểm bài thi môn Toán} + \text{Điểm bài thi môn Ngữ văn}) \times 2 + \text{Điểm bài thi môn Ngoại ngữ} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

Trong đó:

- Điểm bài thi của các môn tính theo thang điểm 10,0.
- Căn cứ vào diện ưu tiên của học sinh theo Quy chế tuyển sinh để xác định điểm ưu tiên.
- Tuyển những thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào trường, lấy theo ĐXT từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu.
- Chỉ xét tuyển đối với học sinh có đủ bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế thi đến mức hủy kết quả bài thi, không có bài thi bị điểm 0 (không).

đ) Lịch thi

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
10/6/2023	Sáng	Ngữ văn	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 00	15 giờ 00
11/6/2023	Sáng	Toán	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00

4. Khu vực tuyển sinh

a) Đối với các trường THPT công lập, khu vực tuyển sinh được chia theo địa giới hành chính quận, huyện, thị xã; toàn Thành phố có 12 khu vực tuyển sinh.

b) Trường THPT Chu Văn An và Trường THPT Sơn Tây được tuyển học sinh vào lớp 10 không chuyên trên toàn Thành phố (*không phân biệt khu vực tuyển sinh*).

5. Đăng ký nguyện vọng dự tuyển

Mỗi học sinh được đăng ký nguyện vọng (NV) dự tuyển vào tối đa 03 (ba) trường THPT công lập, xếp theo thứ tự NV1, NV2 và NV3, trong đó NV1, NV2 phải thuộc khu vực tuyển sinh theo quy định, NV3 có thể thuộc một khu vực tuyển sinh bất kỳ. Học sinh không được thay đổi NV dự tuyển sau khi đã đăng ký.

6. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

Thực hiện theo Điều 7 của Quy chế tuyển sinh.

7. Tổ chức xét tuyển

- Học sinh trúng tuyển NV1 không được xét tuyển NV2, NV3. Học sinh không trúng tuyển NV1 được xét tuyển NV2 nhưng phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển NV1 của trường ít nhất 1,0 điểm.

- Học sinh không trúng tuyển NV1, NV2 được xét tuyển NV3 nhưng phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển NV1 của trường ít nhất 2,0 điểm.

- Khi hạ điểm chuẩn cho phép nhận học sinh có NV2, NV3 đủ điều kiện trúng tuyển.

8. Thời gian tuyển sinh

Học sinh trúng tuyển xác nhận nhập học vào trường (*trực tuyến hoặc trực tiếp*) từ ngày 10/7/2023 đến ngày 12/7/2023; nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT và trường THPT tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu (nếu có) từ ngày 19/7/2023 đến ngày 22/7/2023.

9. Chương trình giáo dục

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp THPT thuộc Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp THPT.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CHUYÊN TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÀ NỘI-AMSTERDAM, TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN HUỆ, TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN VÀ TRƯỜNG THPT SƠN TÂY

1. Điều kiện dự tuyển

a) Học sinh (*hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám của học sinh*) có nơi thường trú tại Hà Nội.

b) Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên.

c) Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

* Học sinh các tỉnh phía Bắc từ Thanh Hoá trở ra, có kết quả học tập năm học lớp 9 THCS xếp loại học lực giỏi, hạnh kiểm tốt và đạt giải chính thức trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh được đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên Trường THPT Chu Văn An.

2. Phương thức tuyển sinh

a) Vòng 1: tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có đủ điều kiện dự tuyển, có hồ sơ dự tuyển hợp lệ.

b) Vòng 2: tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua sơ tuyển ở Vòng 1.

3. Đăng ký nguyện vọng

a) Mỗi học sinh có thể đăng ký dự tuyển vào các lớp chuyên của hai trong bốn trường: THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam, THPT chuyên Nguyễn Huệ, THPT Chu Văn An và THPT Sơn Tây.

b) Học sinh có thể đăng ký NV vào cùng một môn chuyên của hai trường nhưng phải xếp theo thứ tự ưu tiên là trường NV1 và trường NV2.

c) Học sinh có thể đăng ký NV vào các môn chuyên khác nhau của hai trường với điều kiện buổi thi của các môn chuyên đó không trùng nhau.

4. Tổ chức tuyển sinh

a) Vòng 1: sơ tuyển, căn cứ vào các tiêu chí và được đánh giá bằng điểm số như sau:

- Kết quả tham gia các hoạt động xã hội, thi tài năng trong phạm vi tổ chức của tỉnh, toàn quốc, khu vực và quốc tế; điểm cho mỗi giải được tính như sau: giải nhất được 5,0 điểm, giải nhì được 4,0 điểm, giải ba được 3,0 điểm, giải khuyến khích được 2,0 điểm.

- Kết quả xếp loại học lực 4 năm cấp THCS: mỗi năm xếp loại học lực giỏi được 3,0 điểm, học lực khá được 2,0 điểm.

- Kết quả tốt nghiệp THCS: tốt nghiệp loại giỏi được 3,0 điểm, loại khá được 2,0 điểm.

Điểm sơ tuyển = Điểm thi học sinh giỏi, tài năng + Điểm xếp loại học lực 4 năm cấp THCS + Điểm kết quả tốt nghiệp THCS.

Chọn vào thi tuyển vòng 2 những học sinh đạt điểm sơ tuyển từ 10,0 điểm trở lên.

b) Vòng 2: thi tuyển

- Môn thi và đề thi:

+ Môn thi: thí sinh dự thi 03 bài thi trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên (Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ) và bài thi môn

chuyên theo NV; các bài thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên tính hệ số 1, bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

+ Đề thi môn chuyên: đề thi được áp dụng hình thức tự luận, gồm các câu hỏi theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THCS hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9, đảm bảo các cấp độ nhận thức: thông hiểu, vận dụng và vận dụng cấp độ cao. Riêng môn Ngoại ngữ (*thi vào các lớp chuyên Ngoại ngữ*) được áp dụng kết hợp giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan để đánh giá các kỹ năng nghe, đọc, viết.

Học sinh làm bài thi môn Toán thay thế để xét tuyển vào lớp chuyên Tin.

- Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
10/6/2023	Sáng	Ngữ văn	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 00	15 giờ 00
11/6/2023	Sáng	Toán	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
12/6/2023 (Thi các môn chuyên)	Sáng	Ngữ văn, Toán, Tin học, Sinh học	150 phút	8 giờ 00	10 giờ 30
		Tiếng Pháp, Tiếng Đức Tiếng Nhật, Tiếng Hàn (môn thay thế)	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Vật lí, Lịch sử, Địa lí	150 phút	14 giờ 00	16 giờ 30
		Hoá học, Tiếng Anh	120 phút	14 giờ 00	16 giờ 00

5. Nguyên tắc tuyển sinh

$ĐXT = \text{Tổng điểm các bài thi không chuyên (hệ số 1)} + \text{Điểm bài thi chuyên (hệ số 2)}$

Trong đó:

- Điểm bài thi của các môn tính theo thang điểm 10,0.
- Tuyển những thí sinh có NV đăng ký xét tuyển vào trường, lấy theo ĐXT từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu.
- Chỉ xét tuyển đối với học sinh có đủ bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế thi đến mức hủy kết quả bài thi, các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0.

6. Thời gian tuyển sinh

Học sinh trúng tuyển xác nhận nhập học vào trường (*trực tuyến hoặc trực tiếp*) từ ngày 10/7/2023 đến ngày 12/7/2023; nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT và trường THPT tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu (nếu có) từ ngày 19/7/2023 đến ngày 22/7/2023.

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC TIẾNG NHẬT NGOẠI NGỮ 1

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Học sinh tốt nghiệp THCS hoặc bỏ túc THCS, đủ điều kiện đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập không chuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2023 - 2024; học đủ 4 năm ngoại ngữ Tiếng Nhật (*được thể hiện trong học bạ cấp THCS*) tại các trường THCS.

2. Đăng ký dự tuyển

- Học sinh được đăng ký tối đa 03 (ba) NV vào ba trường THPT công lập theo thứ tự NV1, NV2, NV3, trong đó NV1 và NV2 phải thuộc hai trong ba trường: THPT Chu Văn An, THPT Kim Liên, THPT Việt Đức; NV còn lại phải thuộc khu vực tuyển sinh của học sinh.

- Trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024”, học sinh phải chọn ngoại ngữ là Tiếng Nhật trong mục “Ngoại ngữ đăng ký học tại THPT”. Tuy nhiên, học sinh có thể chọn một ngoại ngữ bất kỳ (*Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tiếng Đức, Tiếng Hàn*) để làm bài thi môn ngoại ngữ.

- Học sinh không trùng tuyển lớp Tiếng Nhật ngoại ngữ 1 được xét tuyển vào lớp Tiếng Anh tại các NV đã đăng ký theo quy định.

V. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 SONG NGỮ SONG NGỮ TIẾNG PHÁP VÀ LỚP 10 TĂNG CƯỜNG TIẾNG PHÁP

1. Tuyển sinh vào lớp 10 song ngữ tiếng Pháp

a) Điều kiện dự tuyển:

Học sinh đủ điều kiện dự tuyển vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2023 - 2024, được dự tuyển vào lớp 10 song ngữ tiếng Pháp tại một trong hai trường THPT: chuyên Hà Nội-Amsterdam và Chu Văn An khi đảm bảo các yêu cầu sau:

- Xếp loại học lực, hạnh kiểm cả năm của các lớp cấp THCS đạt loại Khá trở lên.

- Xếp loại tốt nghiệp THCS đạt loại Khá trở lên.

- Xếp loại công nhận tốt nghiệp Chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp THCS từ loại Khá trở lên.

- Có tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2023 - 2024.

b) Phương thức tuyển sinh:

Tổ chức xét tuyển căn cứ vào kết quả bài thi 03 môn: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ của Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2023 - 2024 (*Điểm thi*), kết quả kỳ thi tốt nghiệp Chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp THCS (*Điểm Pháp ngữ*) và Điểm ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh.

Kết quả trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp song ngữ tiếng Pháp từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng trường. Điểm thấp nhất

cho học sinh trúng tuyển vào trường gọi là điểm chuẩn của trường. ĐXT được tính như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{Điểm thi} + \text{Điểm Pháp ngữ} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

Trong đó:

- Điểm thi: là tổng điểm của ba bài thi Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (*Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2023 - 2024*) chấm theo thang điểm 10, điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn điểm đến hai chữ số thập phân.

Chỉ đưa vào diện xét tuyển những học sinh không vi phạm Quy chế thi đến mức đình chỉ thi và không có bài thi nào bị điểm 0 (không).

- Điểm Pháp ngữ: là tổng của điểm thi môn Tiếng Pháp (hệ số 2) và môn Toán bằng Tiếng Pháp (hệ số 1) của học sinh trong kỳ thi tốt nghiệp chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp THCS.

- Điểm ưu tiên: thực hiện theo Điều 7 của Quy chế tuyển sinh.

2. Tuyển sinh lớp 10 tăng cường tiếng Pháp tại trường THPT Việt Đức

a) Điều kiện tuyển sinh: học sinh đủ điều kiện dự tuyển vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2023 - 2024; xếp loại tốt nghiệp Chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp THCS từ loại Trung bình trở lên; có tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2023 - 2024; có đăng ký NV dự tuyển vào lớp 10 tăng cường tiếng Pháp tại Trường THPT Việt Đức (*không học các môn khoa học bằng Tiếng Pháp*).

b) Chỉ tiêu tuyển sinh: dự kiến tuyển 01 lớp (*khoảng 45 học sinh*).

VI. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ

1. Tuyển thẳng

Thực hiện theo Điều 7 của Quy chế tuyển sinh và khoản 2 Điều 11 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thi tuyển

- Tổ chức thi tuyển cho những học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ có nơi thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh thuộc 13 xã miền núi trên địa bàn thành phố Hà Nội (*theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025*).

- Thí sinh dự thi các bài thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2023 - 2024.

3. Thời gian tuyển sinh

Học sinh trúng tuyển xác nhận nhập học vào trường (*trực tuyến hoặc trực tiếp*) từ ngày 10/7/2023 đến ngày 12/7/2023; nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT và trường THPT tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu (nếu có) từ ngày 19/7/2023 đến ngày 22/7/2023.

VII. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SONG BẢNG TÚ TÀI HỌC CHƯƠNG TRÌNH THPT QUỐC GIA VIỆT NAM VÀ TÚ TÀI ANH QUỐC (CHỨNG CHỈ A-LEVEL)

Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có hướng dẫn cụ thể về công tác tuyển sinh vào lớp 10 chương trình đào tạo song bằng tú tài học chương trình THPT quốc gia Việt Nam và tú tài Anh quốc (*chứng chỉ A-level*) sau khi được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

VIII. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

1. Thực hiện theo Quyết định số 473/QĐ-VHTTDL ngày 03/5/2017 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao Hà Nội.

2. Thời gian tuyển sinh

- Thi tuyển năng khiếu: từ 01/6/2023 đến 30/6/2023. Trường Phổ thông năng khiếu thể dục thể thao Hà Nội xây dựng kế hoạch trình Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội phê duyệt.

- Thu hồ sơ và xét tuyển văn hóa: từ ngày 26/6/2023 đến 22/7/2023.

IX. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP TỰ CHỦ TÀI CHÍNH, LỚP 10 TRƯỜNG THPT TƯ THỰC VÀ LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GDTX CẤP THPT

1. Đối với các trường THPT công lập tự chủ tài chính và THPT tư thực

- Áp dụng phương thức “Xét tuyển” để tuyển sinh vào các trường THPT công lập tự chủ tài chính và THPT tư thực. Hội đồng tuyển sinh nhà trường xây dựng phương án tuyển sinh năm học 2023 - 2024 căn cứ vào: ĐXT của thí sinh tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2023 - 2024; kết quả rèn luyện, học tập của học sinh ở cấp THCS, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó và các quy định khác của Quy chế tuyển sinh.

- Các trường THPT công lập tự chủ tài chính và THPT tư thực được tuyển học sinh vào lớp 10 là những học sinh cư trú tại Hà Nội không phân biệt khu vực tuyển sinh.

- Thời gian tuyển sinh:

+ Học sinh nộp đơn đăng ký dự tuyển tại trường THPT từ ngày 20/4/2023 đến ngày 20/6/2023;

+ Học sinh trúng tuyển nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT từ ngày 10/7/2023 đến ngày 22/7/2023.

2. Đối với các trung tâm GDNN - GDTX, cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên kết đào tạo văn hóa chương trình GDTX cấp THPT

- Thực hiện tuyển sinh theo phương thức “Xét tuyển” dựa trên kết quả rèn luyện, học tập của học sinh ở cấp THCS, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó. Các trung tâm GDNN - GDTX được tuyển học viên vào lớp 10 chương trình GDTX cấp THPT không phân biệt khu vực tuyển sinh.

- Thời gian tuyển sinh:

+ Học sinh nộp đơn đăng ký dự tuyển tại trung tâm GDNN - GDTX từ ngày 20/4/2023 đến ngày 20/6/2023;

+ Học sinh trúng tuyển nộp hồ sơ nhập học tại trung tâm GDNN - GDTX ngày 10/7/2023 đến ngày 22/7/2023.

C. TỔ CHỨC THI

Công tác tổ chức thi được vận dụng theo Quy chế thi, thành lập Ban Chỉ đạo thi, tuyển sinh các cấp; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi, trong đó lưu ý:

I. HỘI ĐỒNG THI

1. Thành phần Hội đồng thi: Chủ tịch là Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (*hoặc là Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, trong trường hợp đặc biệt*); các Phó Chủ tịch là Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và một số Trưởng phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo; các Ủy viên là lãnh đạo một số phòng của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường THCS, THPT, trong đó Ủy viên thường trực là lãnh đạo phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Chủ tịch Hội đồng thi quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng thi theo quy định của Quy chế thi.

3. Các Ban, các Phó Chủ tịch và Ủy viên Hội đồng thi chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy nhiệm của Chủ tịch Hội đồng thi.

II. BAN THƯ KÝ HỘI ĐỒNG THI

1. Thành phần: Trưởng ban do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm; các Phó Trưởng ban là lãnh đạo phòng của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo trường THCS, THPT; Ủy viên là công chức, viên chức, nhân viên của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo và giáo viên trường THCS, THPT. Những người tham gia Ban Thư ký Hội đồng thi không được tham gia Ban Làm phách, các Ban Chấm thi và các Ban Phúc khảo.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký Hội đồng thi: Tiếp nhận và quản lý dữ liệu đăng ký dự thi thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; đánh số báo danh, xếp phòng thi; chuẩn bị các tài liệu, mẫu, biểu dùng tại Điểm thi, phòng thi; nhận, bảo quản bài thi tự luận và Phiếu trả lời trắc nghiệm của thí sinh được đóng trong bì/túi còn nguyên niêm phong của các Điểm thi; bàn giao bài thi tự

luyện được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của các Điểm thi cho Ban Làm phách; nhận, bảo quản bài thi tự luận đã làm phách và được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong từ Ban Làm phách; bàn giao bài thi tự luận đã làm phách được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của Ban Làm phách cho Ban Chấm thi tự luận; bàn giao Phiếu trả lời trắc nghiệm được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của các Điểm thi cho Ban Chấm thi trắc nghiệm và thực hiện các công tác nghiệp vụ liên quan; nhận, bảo quản đầu phách được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong từ Ban Làm phách sau khi việc chấm bài thi tự luận đã hoàn thành; quản lý các tài liệu liên quan tới bài thi tự luận và Phiếu trả lời trắc nghiệm. Lập biên bản xử lý điểm bài thi tự luận (nếu có); nhập và lên điểm thi, kiểm tra, phân tích kết quả thi, phổ điểm các bài thi, môn thi thành phần theo quy định; quản lý dữ liệu kết quả thi và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng thi phân công.

3. Ban Thư ký Hội đồng thi chỉ được tiến hành công việc liên quan đến bài thi khi có mặt ít nhất từ hai thành viên của Ban trở lên.

4. Trưởng ban Thư ký Hội đồng thi quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban thư ký Hội đồng thi theo quy định của Quy chế thi trước Chủ tịch Hội đồng thi.

5. Các Phó Trưởng ban và Ủy viên Ban Thư ký Hội đồng thi chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy nhiệm của Trưởng ban Thư ký Hội đồng thi.

III. CÔNG TÁC RA ĐỀ THI, IN SAO ĐỀ THI VÀ BÀN GIAO ĐỀ THI

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập Hội đồng ra đề và Ban in sao đề thi, Ban Vận chuyển và Bàn giao đề thi.

Đề thi và hướng dẫn chấm thi được bảo mật tương tự như đề thi và hướng dẫn chấm thi của kỳ thi tốt nghiệp THPT.

2. Thành phần Hội đồng ra đề và Ban in sao đề thi gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc lãnh đạo phòng Giáo dục Trung học.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: lãnh đạo các phòng của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; lãnh đạo các trường THCS, THPT.

c) Ủy viên, thư ký, người làm nhiệm vụ về tin học - kỹ thuật: cán bộ, công chức, viên chức các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; giáo viên, nhân viên các trường THCS, THPT.

c) Các cán bộ soạn thảo đề thi và phản biện đề thi là giáo viên các trường THCS, THPT, giảng viên các trường Đại học (nếu có). Mỗi môn thi có một Tổ ra đề thi gồm Tổ trưởng và người soạn thảo đề thi, phản biện đề thi.

d) Lực lượng công an do Công an thành phố Hà Nội điều động.

đ) Giám sát, bảo vệ, y tế, phục vụ do Sở Giáo dục và Đào tạo điều động.

3. Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi:

- Trưởng ban Vận chuyển và bàn giao đề thi do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm; các Ủy viên của Ban và công an làm nhiệm vụ bảo vệ, giám sát do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định.

- Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi thực hiện nhiệm vụ nhận các túi đề thi còn nguyên niêm phong từ Ban In sao đề thi, bảo quản, vận chuyển, phân phối đề thi đến các Điểm thi.

IV. CÔNG TÁC COI THI

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập Ban coi thi trong đó Trưởng ban do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban thường trực là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc lãnh đạo phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục, các Phó Trưởng ban khác là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo một số phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và lãnh đạo trường THCS, THPT; các ủy viên, thư ký là lãnh đạo, chuyên viên các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo và giáo viên trường THCS, THPT.

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ số lượng học sinh đăng ký dự thi tại Hội đồng thi và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ để quyết định thành lập các Điểm thi đặt tại trường THCS, THPT và các cơ sở giáo dục khác đáp ứng được các yêu cầu tổ chức thi.

2. Điểm thi

a) Mỗi trường THPT công lập là một đơn vị tuyển sinh. Căn cứ vào số học sinh đăng ký dự tuyển vào trường và cơ sở vật chất của trường, nhà trường chủ động phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục trên địa bàn để lựa chọn, đề xuất tổ chức một hay nhiều Điểm coi thi (gọi tắt là Điểm thi).

b) Mỗi Điểm thi phải đảm bảo các điều kiện về an ninh và cơ sở vật chất theo Quy chế thi. Phòng bảo quản đề thi và bài thi tại Điểm thi phải có camera an ninh giám sát, ghi hình các hoạt động tại phòng 24 giờ/ngày và đảm bảo các điều kiện khác vận dụng theo Quy chế thi.

3. Thành phần Điểm thi: Trưởng Điểm thi là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng trường THPT. Mỗi Điểm thi có ít nhất 02 Phó Trưởng Điểm thi và các Thư ký; trong đó có 01 Phó Trưởng Điểm thi phụ trách cơ sở vật chất là lãnh đạo hoặc Tổ trưởng chuyên môn tại nơi đặt Điểm thi. Cán bộ coi thi là các giáo viên trường THCS, THPT và trung tâm GDNN - GDTX. Cán bộ giám sát là cán bộ, giáo viên trường THPT, có kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi, có trách nhiệm cao và nắm vững Quy chế thi. Thanh tra do Thanh tra Sở điều động, trường hợp cần thiết Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thanh tra và thành lập đoàn thanh tra. Ngoài ra tại mỗi Điểm thi còn có trật tự viên, công an, nhân viên y tế, phục vụ làm nhiệm vụ theo Quyết định.

V. CÔNG TÁC CHẤM THI

1. Ban Làm phách

a) Thành phần: Trưởng ban do lãnh đạo hoặc ủy viên Hội đồng thi kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban là lãnh đạo phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo trường THCS, THPT; Ủy viên là công chức, viên chức các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo, giáo viên, nhân viên trường THCS, THPT, trung tâm GDNN - GDTX, bảo vệ, công an, y tế, phục vụ.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Làm phách: Nhận bài thi tự luận được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của các Điểm thi từ Ban Thư ký Hội đồng thi; làm phách, bảo mật số phách bài thi tự luận; niêm phong và bảo quản đầu phách theo chế độ mật trong suốt thời gian chấm thi, cho đến khi hoàn thành chấm bài thi tự luận; bàn giao bài thi đã làm phách được đóng trong túi còn nguyên niêm phong của Ban Làm phách cho Ban Thư ký Hội đồng thi; bàn giao đầu phách được đóng trong túi còn nguyên niêm phong của Ban Làm phách cho Ban Thư ký Hội đồng thi sau khi việc chấm bài thi tự luận đã hoàn thành. Việc làm phách để phúc khảo bài thi tự luận được Ban Làm phách thực hiện như việc làm phách bài thi tự luận để chấm thi.

2. Ban Chấm thi

a) Toàn Thành phố thành lập hai Ban Chấm thi: Ban Chấm thi bài thi tự luận và Ban chấm thi bài thi trắc nghiệm khách quan.

b) Địa điểm đặt Ban chấm thi phải đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất. Phòng chứa bài thi, phòng chấm bài thi trắc nghiệm, tự luận tại Ban chấm thi phải có camera an ninh giám sát, ghi hình các hoạt động tại phòng 24 giờ/ngày và đảm bảo các điều kiện khác theo đúng Quy chế thi.

Căn cứ vào số lượng bài thi, môn thi, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các Ban Chấm thi bộ môn thuộc Ban chấm thi tự luận; mỗi Ban Chấm thi bộ môn được đặt tại một địa điểm phù hợp.

c) Thành phần Ban chấm thi tự luận:

- Trưởng ban Chấm thi tự luận do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm.

- Phó Trưởng ban Chấm thi tự luận thường trực là lãnh đạo các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; các Phó Trưởng ban kiêm Trưởng Ban chấm thi bộ môn là lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo các trường THCS THPT.

- Ủy viên chấm thi bộ môn là các cán bộ, chuyên viên thuộc phòng Giáo dục Trung học hoặc giáo viên trường THCS, THPT. Ủy viên kiêm Tổ trưởng tổ chấm thi và cán bộ chấm thi là các cán bộ, giáo viên trường THCS, THPT.

- Thanh tra: do Thanh tra Sở điều động, trường hợp cần thiết Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thanh tra và thành lập đoàn thanh tra.

- Mỗi Ban chấm thi bộ môn còn có trật tự viên, công an, nhân viên y tế, phục vụ làm nhiệm vụ theo Quyết định.

d) Thành phần Ban Chấm thi trắc nghiệm

- Trưởng ban Chấm thi trắc nghiệm do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm.

- Phó Trưởng ban Chấm thi trắc nghiệm là lãnh đạo các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo và lãnh đạo các trường THCS, THPT.

- Tổ Chấm trắc nghiệm, gồm: Tổ trưởng Tổ chấm trắc nghiệm do lãnh đạo Ban Chấm thi trắc nghiệm kiêm nhiệm; các thành viên khác là công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và trường THCS, THPT.

- Tổ Thư ký chấm trắc nghiệm, gồm: Tổ trưởng do một Phó Trưởng ban kiêm nhiệm; các thành viên khác là công chức, viên chức, giáo viên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và trường THCS, THPT.

- Tổ Giám sát chấm trắc nghiệm, gồm: Tổ trưởng do một Phó Trưởng ban kiêm nhiệm; các thành viên khác là công chức, viên chức, giáo viên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và trường THCS, THPT.

- Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ.

đ) Nhiệm vụ: vận dụng theo Quy chế thi.

VI. BAN PHÚC KHẢO

1. Thành phần Ban Phúc khảo bài thi tương tự như thành phần Ban Chấm thi. Người đã tham gia Ban Làm phách và Ban Chấm thi tự luận không được tham gia Ban Phúc khảo bài thi tự luận; người đã tham gia Ban Chấm thi trắc nghiệm không được tham gia Ban Phúc khảo bài thi trắc nghiệm.

2. Nhiệm vụ: vận dụng theo Quy chế thi.

VII. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

1. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong kỳ thi

a) Khi nhận được phản ánh vi phạm Quy chế thi thì Hội đồng thi hướng dẫn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

b) Trường hợp khiếu nại về công tác tổ chức thi, hồ sơ và điểm bài thi: giải quyết theo Quy chế thi.

c) Trường hợp tố cáo vi phạm quy chế thi: Hội đồng thi tổ chức xác minh hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xác minh, xử lý theo Quy chế thi và quy định của Luật tố cáo.

2. Việc xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo về kỳ thi sau khi Hội đồng thi giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Hướng dẫn các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT, trung tâm GDNN - GDTX về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024.

2. Tổ chức hướng dẫn Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh và văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024 tới các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT và các trung tâm GDNN - GDTX.

3. Trực tiếp tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 chương trình giáo dục phổ thông và lớp 10 chương trình GDTX cấp THPT.

4. Chỉ đạo và kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn Thành phố.

5. Tổ chức công tác truyền thông rộng rãi để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

6. Ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường THPT; Quyết định phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng trường THPT. Tiếp nhận hồ sơ của các Hội đồng tuyển sinh, Điểm thi, Ban chấm thi.

7. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và hàng năm, đột xuất về công tác tuyển sinh với Ủy ban nhân dân phố và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. ĐỀ NGHỊ CÁC SỞ, BAN, NGÀNH CÓ LIÊN QUAN

Đề nghị Công an Thành phố, Thanh tra Thành phố, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hoá và Thể thao, Bưu điện thành phố Hà Nội, Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội, các ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024.

III. ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ

1. Thành lập Ban Chỉ đạo kỳ thi, tuyển sinh cấp quận, huyện, thị xã; tham gia, phối hợp, kiểm tra công tác tổ chức, thực hiện kỳ thi tuyển sinh tại các Điểm thi trên địa bàn.

2. Chỉ đạo các phòng, ban phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo của quận, huyện, thị xã rà soát, chuẩn bị sẵn sàng, đầy đủ các điều kiện phục vụ cho công tác tổ chức kỳ thi tuyển sinh tại các Điểm thi trên địa bàn.

3. Phối hợp, chỉ đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo, các phường, xã, thị trấn và các trường tổ chức công tác truyền thông rộng rãi để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

4. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường trên địa bàn tổ chức công tác thi tuyển sinh theo đúng yêu cầu.

IV. CÁC TRƯỜNG THPT, TRUNG TÂM GDNN-GDTX

1. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024 tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường để tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai công tác tuyển sinh.

2. Chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết phục vụ công tác tổ chức thi và tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024 theo đúng quy định.

3. Đề xuất nhân sự trình Sở Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024 theo đúng quy định.


4. Tổ chức học tập Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

5. Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ tiêu chuẩn theo quy định làm nhiệm vụ thi theo điều động của Sở Giáo dục và Đào tạo.

6. Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- UBND Thành phố;
- Đ/c Phó Chủ tịch UBND TP Hà Minh Hải;
- Các Sở, ban, ngành TP có liên quan;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Phòng GDĐT các quận, huyện, thị xã;
- Các trường THPT, trung tâm GDNN - GDTX;
- Cổng thông tin điện tử của Ngành;
- Lưu: VT, QLT. 

GIÁM ĐỐC



Trần Thế Cường